

BẢNG TÍNH VÀ THANH TOÁN LƯƠNG KHỐI VĂN PHÒNG

Đơn vị: 06-Phòng An toàn và Bảo hộ lao động
Tháng 7 năm 2022

Stt	SDB	Tên	Chức danh	Mức LCB	Lương SP			Lương CN		Lương phép		Lương 100%		Giờ PN	PC trách nhiệm	Tổng thu nhập	Các khoản phải trừ							Tổng giảm trừ	Còn lĩnh	Ký nhận
					Công g	XL	Lương	Công g	Lương	Công g	Lương	Công g	Lương				BHXH	BHYT	BHTN	ĐPCĐ	Quỹ HĐXH	Thuế TNCN 2022	Phí ở chung cư			
1	01	Tổ quản lý			156		86.430.187	11	5.937.000						480.000	92.847.187	5.092.700	955.100	636.900	845.700	330.000	1.656.861		9.517.261	83.329.926	
1	HL-00117	Đỗ Văn Đại	Trưởng phòng	11.446.000	26	A	16.476.847	2	1.230.000							17.706.847	915.700	171.700	114.500	149.000	55.000			1.405.900	16.300.947	
2	HL-00247	Hoàng Thanh	Phó phòng	10.483.000	26	A	13.990.668	2	1.046.000							15.036.668	838.700	157.300	104.900	139.400	55.000			1.295.300	13.741.368	
3	HL-00636	Lê Cảnh Thắng	Phó phòng	10.483.000	26	A	13.990.668	2	1.046.000							15.036.668	838.700	157.300	104.900	139.400	55.000			1.295.300	13.741.368	
4	HL-02795	Vũ Quang Hiếu	Phó phòng	10.483.000	26	A	13.990.668	2	1.046.000							15.036.668	838.700	157.300	104.900	139.400	55.000			1.295.300	13.741.368	
5	HL-03678	Phạm Khắc Phan	Phó phòng	10.483.000	26	A	13.990.668	2	1.046.000							15.036.668	838.700	157.300	104.900	139.400	55.000	205.665		1.500.965	13.535.703	
6	HL-00877	Đậu Anh Tú	Phó phòng	9.797.000	26	A	13.990.668	1	523.000						480.000	14.993.668	822.200	154.200	102.800	139.100	55.000	1.451.196		2.724.496	12.269.172	
2	08	Tổ chuyên viên			66		25.782.926	3	1.218.000			10	2.378.462	47.493		29.426.881	1.484.400	278.400	185.700	274.300	165.000			2.387.800	27.039.081	
7	HL-00978	Chu Quang Nam	Chuyên viên	6.184.000	26	A	10.919.514	3	1.218.000							12.137.514	494.800	92.800	61.900	114.900	55.000			819.400	11.318.114	
8	HL-03497	Nguyễn Mạnh Hùng	Chuyên viên	6.184.000	22	A	8.024.419					5	1.189.231			9.213.650	494.800	92.800	61.900	85.600	55.000			790.100	8.423.550	
9	HL-02733	Trần Thị Đức	Chuyên viên	6.184.000	18	A	6.838.993					5	1.189.231	47.493		8.075.717	494.800	92.800	61.900	73.800	55.000			778.300	7.297.417	
3	10	Tổ giám sát an toàn			244		89.822.887	21	7.438.000	6	1.427.077					98.687.965	3.733.500	700.300	466.900	919.400	440.000		1.249.000	7.509.100	91.178.865	
10	HL-03328	Nguyễn Văn Phúc	Giám sát AT HL	5.609.000	14	A	4.899.782									4.899.782				43.100				43.100	4.856.682	
11	HL-02304	Phạm Trung Kiên	Giám sát AT HL	5.609.000	14	A	4.899.782									4.899.782				43.100				43.100	4.856.682	
12	HL-02082	Vũ Hữu Đức	Giám sát AT HL	6.184.000	14	A	4.899.782	1	338.000							5.237.782				45.900				45.900	5.191.882	
13	HL-01965	Vũ Văn Thoại	Giám sát AT HL	6.184.000	26	A	9.099.595	3	1.014.000							10.113.595	494.800	92.800	61.900	94.600	55.000		295.000	1.094.100	9.019.495	
14	HL-05671	Nguyễn Văn Huy	Giám sát AT HL	5.609.000	26	A	9.099.595	3	1.014.000							10.113.595	448.800	84.200	56.100	95.200	55.000			739.300	9.374.295	
15	HL-01392	Đỗ Văn Hường	Giám sát AT HL	6.184.000	20	A	8.749.611	2	812.000	6	1.427.077					10.988.688	494.800	92.800	61.900	103.400	55.000			807.900	10.180.788	
16	HL-02916	Trần Văn Quý	Giám sát AT HL	6.184.000	26	A	10.919.514	3	1.218.000							12.137.514	494.800	92.800	61.900	114.900	55.000		318.000	1.137.400	11.000.114	
17	HL-02657	Hoàng Văn Hậu	Giám sát AT HL	5.609.000	26	A	9.099.595	3	1.014.000							10.113.595	448.800	84.200	56.100	95.200	55.000			739.300	9.374.295	
18	HL-00838	Nguyễn Khắc Phúc	Giám sát AT HL	6.184.000	26	A	9.099.595	3	1.014.000							10.113.595	494.800	92.800	61.900	94.600	55.000		318.000	1.117.100	8.996.495	
19	HL-00792	Nguyễn Xuân Hưng	Giám sát AT HL	5.098.000	26	A	10.866.401									10.866.401	407.900	76.500	51.000	103.300	55.000		318.000	1.011.700	9.854.701	
20	HL-01635	Lê Xuân Trường	Giám sát AT HL	5.609.000	26	A	8.189.636	3	1.014.000							9.203.636	448.800	84.200	56.100	86.100	55.000			730.200	8.473.436	
Tổng cộng					466		202.036.000	35	14.593.000	6	1.427.077	10	2.378.462	47.493	480.000	220.962.033	10.310.600	1.933.800	1.289.500	2.039.400	935.000	1.656.861	1.249.000	19.414.161	201.547.872	

Quảng Ninh, ngày 23 tháng 8 năm 2022
P.GIÁM ĐỐC

LẬP BIỂU

PHÒNG TCNS

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Mã Thành Trung

Nguyễn Văn Thỏa

Đặng Thanh Lam

Phạm Văn Hùng